TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỦ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 212/2019/HSST
Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh

2. Ông Nguyễn Ngọc Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Anh Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Hồ Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 201/2019/HSST, ngày 04 tháng 11 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2019/QĐST-HS ngày 12/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Minh T; Sinh năm 1980; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 99/27/7, khu phố A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Ấp M1, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Đoàn Văn P và bà Trần Thị V; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Trần Thị Trúc L, có 03 con lớn nhất sinh năm 2005 nhỏ nhất sinh năm 2017; Anh chị em có 09 người kể cả bị cáo;

Tiền án: Ngày 21/02/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 (tám) năm tù giam về tội "mua bán trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong hình phạt, ngày 26/9/2016 trở về địa phương (chưa được xóa án tích)

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 15/8/2019 đến nay. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Huỳnh Thị G, sinh năm: 1971; Địa chỉ: Số 22, đường 57, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Minh Q, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Số 99/27/7, khu phố A, phường B, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người làm chứng: 1/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1959; Địa chỉ: Tổ 18, ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Ông Trịnh Quốc B, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Tổ 07, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 9 giờ 00 phút ngày 15/8/2019, tại Cầu vượt Tân Thới Hiệp, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Đoàn Minh T gặp bạn chơi chung tên Tuấn (Tuấn Nhóc Ác, chưa rõ lai lịch) đang điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter màu xanh (chưa rõ biển số), Tuấn rủ T đi tìm tài sản để chiếm đoạt bán lấy tiền thì T đồng ý. Tuấn giao cho T 03 đoản sắt lục giác 08 ly cho T bỏ vào túi quần rồi chở T trên đường quốc lộ 22 về hướng Củ Chi tìm tài sản để chiếm đoạt. Khi đến đoạn đường số 80, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; T và Tuấn thấy 01 người phụ nữ đang ngồi trên nghế đá bấm điện thoại di động. Tuấn dừng xe lại, T đi bộ vào khoảng 20 mét, dùng tay phải giựt lấy điện thoại di động của người phụ nữ đang ngồi. Người phụ nữ tri hô "cướp, cướp", T cầm điện thoại bỏ chạy, ra tới chỗ xe Tuấn thì thấy Tuấn chạy xe trốn thoát về hướng Cầu vượt Củ Chi. Sau đó, T bỏ chạy bộ ngược chiều về hướng Cầu An Hạ, chạy được khoảng 300 mét (đến đường 79, thuộc ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi) thì T bị té, làm bể màn hình điện thoại vừa giật được và bị quần chúng bắt quả tang cùng tang vật, giao công an xã Tân Phú Trung tiếp nhận, xử lý.

Công an thu giữ vật chứng gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J810Y/DS màu tím, 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Coolpad màu xanh, 03 đoản sắt lục giác 8 ly.

Tại bản kết luận định giá số 198/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J810Y/DS màu tím đã qua sử dụng có giá 2.500.000đ, sau ốp lưng của điện thoại có 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đ; tổng cộng giá trị tài sản là 2.700.000đ.

Tại bản cáo trạng số 183/CTr-VKS-HS ngày 01/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Đoàn Minh T về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo vì mong muốn có tiền tiêu xài, đã có hành vi lợi dụng sơ hở của bị hại dùng tay phải giựt 01 điện thoại di động hiệu Samsung J810Y/DS màu tím đã qua sử dụng có giá 2.500.000đ, và sau ốp lưng của điện thoại có 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đ thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đoàn Minh T đã phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Về tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho người bị hại và người nhà bị cáo đã bồi thường chi phí sửa chữa tài sản cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm do có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Minh T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J810Y/DS màu tím đã qua sử dụng và 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đ; đã giao trả lại cho người bị hại là phù hợp.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Coolpad màu xanh, có số imei1: 868051040086328, imei2: 868051040079521, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo.

+ Đối với 03 đoản sắt lục giác 8 ly, là công cụ bị cáo chuẩn bị để thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa sử dụng và không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Đoàn Minh T không tranh luận, không tự bào chữa. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo vì mong muốn có tiền tiêu xài cho bản thân, đã có hành vi dùng tay phải giựt 01 điện thoại di động hiệu Samsung J810Y/DS màu tím đã qua sử dụng và 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đ của bà Huỳnh Thị G thì bị bắt quả tang. Kết luận giám định tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J810Y/DS màu tím đã qua sử dụng có giá 2.500.000đ và 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đ; tổng cộng giá trị tài sản là 2.700.000đ.

Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đoàn Minh T đã phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng vì mục đích để có tiền tiêu xài mà bị cáo bất chấp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt phù hợp, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và để bảo đảm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[4] Tình tiết tăng nặng: Có 01 tình tiết tăng nặng, thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã trả lại tài sản cho người bị hại, tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự,

xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, công việc không ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J810Y/DS màu tím đã qua sử dụng và 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đ, là tài sản hợp pháp của bà G; Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại cho bà G là phù hợp.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Coolpad màu xanh, có số imei1: 868051040086328, imei2: 868051040079521, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo là phù hợp.

+ Đối với 03 đoản sắt lục giác 8 ly, là công cụ bị cáo chuẩn bị để thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa sử dụng và không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà G đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu khác; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với ông Đoàn Minh Q, là anh ruột bị cáo, tự nguyện thay mặt bị cáo bồi thường thiệt hại cho bà G số tiền sửa chữa điện thoại là 1.700.000đ. Tại phiên tòa, ông xác định không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Tòa ghi nhận.

[9] Đối với đối tượng tên Tuấn (tự Tuấn Nhóc Ác) quá trình điều tra chưa xác định họ tên, lai lịch cụ thể; Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi đã tách ra khỏi vụ án, khi nào điều tra được, xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[10] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh T phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đoàn Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2019.

- Áp dụng điểm điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 03 đoản sắt lục giác 8 ly (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 187/PNK ngày 25/9/2019 của Công an huyện Củ Chi).

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Coolpad màu xanh, có số imei1: 868051040086328, imei2: 868051040079521 (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 187/PNK ngày 25/9/2019 của Công an huyện Củ Chi).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Đoàn Minh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí

hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đoàn Minh T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Minh Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án; người bị hại bà Huỳnh Thị G được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hà Thị Xuân Lan

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Xuân Lan